

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:04/2021/HS-ST

Ngày:08/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Anh Quốc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Đỗ Thị Lệ Hằng**

2/ Ông **Lê Anh Khoa**

- Thư ký phiên tòa: ông **Huỳnh Quốc Sang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: bà **Trần Thị Thu Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 235/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 913/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LƯU QUAN BẢO K**; - Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: không

- Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984; - Nơi sinh: TP. C;

- Nơi cư trú: đường T, phường A, quận N, thành phố C.

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: 12/12; - Nghề nghiệp: không;

- Họ tên cha: Lưu Trí D, sinh năm 1949;

- Họ tên mẹ: Quan Cẩm H, sinh năm 1951 (đã mất);

- Anh ruột: có 01 người, sinh năm 1983;

- Bị can chưa có vợ, con;

- Tiền án: 01 lần. Ngày 24/5/2017, Tòa án nhân dân thành phố C, xử phạt 04 năm tù về tội “Vận chuyển trá phép chất ma túy”. Bị can chấp hành xong án phạt tù vào ngày 01/11/2019 (bút lục 211-212).

- Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận N.

2. Họ và tên: **PHÙNG THÀNH T**; - Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: không;
- Sinh ngày 15 tháng 6 năm 2000; - Nơi sinh: TP. C;
- Nơi cư trú: H, phường A quận N, thành phố C.
- Chỗ ở: đường N, khu vực H, phường A, quận N, thành phố C.
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 8/12; - Nghề nghiệp: Không
- Họ tên cha: Phùng Thành D, sinh năm 1961 (sống);
- Họ tên mẹ: Lưu Thị T, sinh năm 1965 (sống);
- Anh ruột: có 02 người, sinh năm 1988 và năm 1992;
- Sống chung như vợ chồng với Trần Lê Thúy Q (bị can chung vụ án);
- Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ

- Công an quận N.

3. Họ và tên: TRẦN LÊ THÚY Q; - Giới tính: Nữ

- Tên gọi khác: không
- Sinh ngày 27 tháng 3 năm 2001; - Nơi sinh: TP. C
- Nơi cư trú: đường P, phường A, quận N, thành phố C.
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không
- Trình độ học vấn: 8/12; - Nghề nghiệp: không;
- Họ tên cha: Trần Huy H (đã mất);
- Họ tên mẹ: Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1983;
- Em ruột: có 01 người, sinh năm 2009;
- Sống chung như vợ chồng với Phùng Thành T (bị can chung vụ án);
- Tiền án: chưa;
- Tiền sự: 01 lần. Ngày 10/02/2020, bị Công an quận N ra Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây mất trật tự khu dân cư.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ

- Công an quận N.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Trần Phúc H**, sinh năm 1980

Địa chỉ: số B khu vực S, phường A, quận N, thành phố C.

2. Bà **Phùng Kim T**, sinh năm 1975

Địa chỉ: số M đường H, phường A, quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 30/6/2020, lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố C kết hợp với Công an phường H tuần tra đến đường N, khu vực N, phường H, lực lượng tuần tra yêu cầu Phùng Thành T đang điều khiển xe mô tô biển số 65P6 – 1XXX chở Trần Lê Thúy Q dừng xe để kiểm tra; lúc này Q làm rơi từ trên tay 02 gói nilon xuống mặt đường thì bị lực lượng Công an phát hiện, Q và T khai 02 gói nilon là ma túy đá nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục: 02 - 03).

****Vật chứng thu giữ:***

- 02 gói nilon bên trong chứa tinh thể không màu (thu giữ dưới nền đường);
- 01 xe mô tô hiệu Mio, biển số 65P6 – 1XXX; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus kèm sim số 0776.830.XXX.

Tại Kết luận giám định số 256/KL - PC09 (Hóa) ngày 07/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C: Tinh thể không màu trong 02 gói nilon, gửi giám định là **ma túy**, khối lượng **0,8162 gam** loại **Methamphetamine** (bút lục 50).

Qua điều tra Phùng Thành T và Trần Lê Thúy Q khai: T và Q sống chung như vợ chồng và đều sử dụng ma túy. Ngày 30/6/2020, cả hai thống nhất mua ma túy đá về sử dụng. T gọi điện thoại cho “Út K” mua 300.000 đồng ma túy đá, K hẹn giao ma túy bên khu H thuộc phường H, quận C. Hai bị cáo cùng đến gặp K để lấy 02 gói ma túy; khi cả hai đi đến khu dân cư M thuộc phường H, quận N thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, Q hoảng sợ ném 02 gói ma túy xuống đường thì bị phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Đây là lần thứ 02 hai bị cáo mua ma túy của “Út K”.

Từ lời khai của Phùng Anh T và Trần Lê Thúy Q, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, xác định người tên “Út K” tên thật là Lưu Quan Bảo K. Đến ngày 08/7/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cùng Công an phường A đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, đồ vật, phương tiện của Lưu Quan Bảo K. Qua khám xét thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu trắng nếp miệng có hình chú gấu và dòng chữ “Hello Bear” bên trong có 04 gói nilon không màu, nếp miệng chứa tinh thể không màu (thu trong dép bên chân trái K đang mang);
- 01 nỏ thủy tinh đã bị vỡ;
- 01 xe mô tô Exciter, biển số 64D1 – 1XX.XX;
- 01 điện thoại Samsung màu hồng; 01 điện thoại Nokia màu đen xám;
- Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng (bút lục 23-24).

Tiếp tục khám xét nơi ở của Lưu Quan Bảo K tại địa chỉ cạnh số T, khu vực T, phường P, quận C, thành phố C. Thu giữ tang vật gồm:

- 05 quẹt gas; 02 bình tự chế; 02 cây kéo; 03 đầu khò; 03 chai gas mini;
- 01 cân tiểu ly; 30 gói nilon nẹp miệng rộng bên trong (bút lục 21-22).

Tại Kết luận giám định số: 271/KL - PC09 (Hóa) ngày 15/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu trong 04 gói nilon gửi giám định, là **ma túy**, tổng khối lượng **3,8844 gam**, loại **Methamphetamine** (bút lục 44).

Quá trình điều tra, Lưu Quan Bảo K khai nhận hành vi mua bán trái phép ma túy; số ma túy bị thu giữ là bị cáo đã mua ma túy của đối tượng tên S (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 2.500.000 đồng tại phường T, quận B. Sau khi mua ma túy, bị cáo đã chia ra thành 04 gói nhỏ giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng mục đích để bán lại cho người nghiện và sử dụng. Bị cáo đã bán trái phép ma túy cho người nghiện tên V 02 lần, mỗi lần giá 500.000 đồng, bán cho V1 02 - 03 lần mỗi lần giá 300.000 đồng và nhiều người nghiện khác không nhớ họ tên. Số tiền thu lợi từ việc bán ma túy khoảng 3.000.000 đồng. Bị cáo cũng thừa nhận ngày 30/6/2020 đã bán ma túy cho Phùng Thành T và Trần Lê Thúy Q giá 300.000 đồng tại khu dân cư H thuộc quận C, thành phố C. Đây là lần thứ 02 T mua ma túy của bị cáo, lần đầu bị cáo bán gói ma túy giá 1.000.000 đồng; bị cáo không trực tiếp giao mà nhờ người tên A (không rõ họ tên, địa chỉ) giao ma túy cho T và Q.

Xe mô tô, biển số 65P6 – 1XXX, do T và Q sử dụng vận chuyển trái phép ma túy vào ngày 30/6/2020, qua xác minh hiện xe này do chị Phùng Kim T2 (cô ruột của T) là chủ sở hữu. Chị T2 cho T mượn xe này để đi làm, việc T sử dụng xe vận chuyển ma túy, chị T2 không biết (bút lục: 116 - 117; 183).

Đối với xe mô tô Exciter, biển số 64D1-1XX.XX, hiện do anh Trần Phúc H là chủ (chưa làm thủ tục sang tên), anh H cho K mượn xe này để đi lại và không biết K sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội (bút lục: 114 - 115; 182).

Đối với đối tượng S - bán ma túy cho K cũng như những người nghiện mua ma túy của bị can K, do bị can khai không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 225/CT-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lưu Quan Bảo K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Phùng Thành T, Trần Lê Thúy Q về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Phúc H trình bày: có cho Lưu Quan Bảo K mượn xe mô tô Exciter biển số 64D1 – 1XX.XX. Ông H không biết việc K dùng xe để làm phương tiện mua bán ma túy nên đề nghị được nhận lại xe. Xe mô tô Exciter biển số 64D1 – 1XX.XX là do ông H mua lại của người khác nhưng chưa sang tên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phùng Kim T2 trình bày: có cho Phùng Thành T mượn xe mô tô Mio biển số 65P6 – 1XXX. Bà T2 không biết việc T dùng xe để làm phương tiện mua bán ma túy nên đề nghị được nhận lại xe. Xe mô tô Mio biển số 65P6 – 1XXX là do bà T2 mua lại của người khác nhưng chưa sang tên.

Đại diện Viện kiểm sát: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, là mầm mống phát sinh các tội phạm khác, bị cáo K lần phạm tội này là tái phạm nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải việc đã làm nên đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 53, Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị: Xử phạt bị cáo Lưu Quan Bảo K mức án từ 10 năm tù đến 11 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Thành T mức án từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Trần Lê Thúy Q mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Xử lý vật chứng: những vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 11 năm 2020 đề nghị xử lý như sau:

- Trả cho bà Phùng Kim T2 xe mô tô Mio biển số 65P6 – 1XXX màu đỏ đen, số máy 5WP3019331, số khung RLCM5WP306Y019331 xe đã qua sử dụng.

- Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N tiếp tục xác minh làm rõ để có hướng xử lý phù hợp đối với xe mô tô Exiter biển số 64D1 – 1XX.XX màu xanh trắng, số khung 08Y020786, không xác định được số máy, xe đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Lưu Quan Bảo K 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen xám bạc, imei: 357318085470867.

- Đối với điện thoại di động Iphone 6 Plus (A1524) màu bạc, imei:354377060523796 và điện thoại Samsung SM – J730F/DS màu hồng imei 354316065251800 là công cụ phương tiện các bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung quỹ.

- Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Lưu Quan Bảo K tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc nộp lại số tiền thu lợi bất chính của bị cáo K.

- Các vật chứng còn lại tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử nhận định:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 30/6/2020, lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố C kết hợp với Công an phường H tuần tra đến đường N, khu vực N, phường H, lực lượng tuần tra yêu cầu Phùng Thành T đang điều khiển xe mô tô biển số 65P6 – 1XXX chở Trần Lê Thúy Q dừng xe để kiểm tra; lúc này Q làm rơi từ trên tay 02 gói nilon xuống mặt đường thì bị lực lượng Công an phát hiện, Q và T khai 02 gói nilon là ma túy đá nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 02 gói nilon bên trong chứa tinh thể không màu (thu giữ dưới nền đường); Tại Kết luận giám định số 256/KL - PC09 (Hóa) ngày 07/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ: Tinh thể không màu trong 02 gói nilon, gửi giám định là **ma túy**, khối lượng **0,8162 gam** loại **Methamphetamine** (bút lục 50).

Qua điều tra Phùng Thành T và Trần Lê Thúy Q khai: Ngày 30/6/2020, cả hai thống nhất mua ma túy đá về sử dụng. T gọi điện thoại cho “Út K” mua 300.000 đồng ma túy đá, K hẹn giao ma túy bên khu H thuộc phường Hưng Phú, quận C. Hai bị can cùng đến gặp K để lấy 02 gói ma túy; khi cả hai đi đến khu dân cư M thuộc phường H, quận N thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, Q hoảng sợ ném 02 gói ma túy xuống đường thì bị phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Đây là lần thứ 02 hai bị cáo mua ma túy của “Út K”.

Từ lời khai của Phùng Anh T và Trần Lê Thúy Q, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, xác định người tên “Út K” tên thật là Lưu Quan Bảo K. Đến ngày 08/7/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cùng Công an phường A đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, đồ vật, phương tiện của Lưu Quan Bảo K. Qua khám xét thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu trắng nếp miệng có hình chú gấu và dòng chữ “Hello Bear” bên trong có 04 gói nilon không màu, nếp miệng chứa tinh thể không màu (thu trong dép bên chân trái K đang mang); Tại Kết luận giám định số: 271/KL - PC09 (Hóa) ngày 15/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Tinh thể không màu trong 04 gói nilon gửi giám định, là **ma túy**, tổng khối lượng **3,8844 gam**, loại **Methamphetamine** (bút lục 44).

Quá trình điều tra, Lưu Quan Bảo K khai nhận hành vi mua bán trái phép ma túy; số ma túy bị thu giữ là bị cáo đã mua ma túy của đối tượng tên S (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 2.500.000 đồng tại phường T, quận B. Sau khi mua ma túy, bị can đã chia ra thành 04 gói nhỏ giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng mục đích để bán lại cho người nghiện và sử dụng. Bị cáo đã bán trái phép ma túy cho người nghiện tên V 02 lần, mỗi lần giá 500.000 đồng, bán cho V1 02 - 03 lần mỗi lần giá 300.000 đồng và nhiều người nghiện khác không nhớ họ tên. Số tiền thu lợi từ việc bán ma túy khoảng 3.000.000 đồng. Bị cáo cũng thừa nhận ngày 30/6/2020 đã bán ma túy cho Phùng Thành T và Trần Lê Thúy Q giá 300.000 đồng tại khu dân cư H thuộc quận C, thành phố C. Đây là lần thứ 02 T mua ma túy của bị cáo, lần đầu bị cáo bán gói ma túy giá 1.000.000 đồng; bị cáo không trực tiếp giao mà nhờ người tên A (không rõ họ tên, địa chỉ) giao ma túy cho T và Q.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ truy tố các bị cáo Lưu Quan Bảo K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251. Truy tố bị cáo Phùng Thành T và Trần Lê Thúy Q về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nguy hại cho con người và cho xã hội, đồng thời ma túy còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Ngoài ra ma túy còn là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, các bị cáo đã biết rõ việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo, đối với bị cáo K có tiền án chưa được xóa án tích nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong vụ án vai trò, nhân thân của các bị cáo khác nhau nên mức hình phạt đối với các bị cáo là khác nhau.

Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N tiếp tục xác minh đối với đối tượng tên Sáu - bán ma túy cho K cũng như những người nghiện mua ma túy của bị can K để có hướng xử lý phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng: Thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lưu Quan Bảo K** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Các bị cáo **Phùng Thành T, Trần Lê Thúy Q** phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng:

- Điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 299, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Quan Bảo K 10 (mười) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 08/7/2020.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.000.000 đồng

Áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 299, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thành T 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30/6/2020.

Xử phạt: Trần Lê Thúy Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30/6/2020.

Xử lý vật chứng: những vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 11 năm 2020 đề nghị xử lý như sau:

- Trả cho bà Phùng Kim T2 xe mô tô Mio biển số 65P6 – 1XXX màu đỏ đen, số máy 5WP3019331, số khung RLCM5WP306Y019331 xe đã qua sử dụng.

- Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N tiếp tục xác minh làm rõ để có hướng xử lý phù hợp đối với xe mô tô Exiter biển số 64D1 – 1XX.XX màu xanh trắng, số khung 08Y020786, không xác định được số máy, xe đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Lưu Quan Bảo K 01 điện thoại di động Nokia 230 màu đen xám bạc, imei: 357318085470867.

- Đối với điện thoại di động Iphone 6 Plus (A1524) màu bạc, imei:354377060523796 và điện thoại Samsung SM – J730F/DS màu hồng imei 354316065251800 là công cụ phương tiện các bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung quỹ.

- Số tiền 1.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 005635 thu giữa của Lưu Quan Bảo K tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc nộp lại số tiền thu lợi bất chính của bị cáo K. Bị cáo Lưu Quan Bảo K phải nộp tiếp số tiền 1.500.000 đồng.

- Các vật chứng còn lại tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP. C;
- VKSND Q. N;
- Chi cục THA Q. N;
- Công an Q. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Anh Quốc